

Số: BC/CĐĐS

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

## **DỰ THẢO**

Cho ý kiến trước ngày 01/3/2023

### **BÁO CÁO**

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022 VÀ NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU CÔNG TÁC NĂM 2023**

### **Phần thứ nhất**

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022**

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG**

#### **1. Đặc điểm, thuận lợi**

Năm 2022 là năm Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (Tổng công ty) cũng như các doanh nghiệp khác gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng thời kỳ sau đại dịch Covid - 19, với Nhà trường hầu như bị tạm dừng toàn bộ hoạt động từ tháng 01 đến hết tháng 3/2022 do có 2/5 cơ sở được trưng dụng làm khu cách ly tập trung; xung đột Nga - Ukraine, biến đổi khí hậu, dấu hiệu suy thoái kinh tế toàn cầu ngày càng rõ rệt, đã gây ra trên toàn thế giới trong đó có Việt Nam; nhu cầu đào tạo của các doanh nghiệp có tăng so với năm 2021 nhưng công tác tuyển sinh gặp rất nhiều khó khăn; có sự thay đổi về nhân sự Bí thư đảng ủy và Hiệu trưởng nhà trường. Song với tinh thần quyết tâm cao, sự đoàn kết, phấn đấu của các đơn vị cùng toàn thể CB, GV, NV Trường và đặc biệt là sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN cũng như các tổ chức đoàn thể, các Ban chuyên môn của Tổng công ty; sự phối kết hợp của các doanh nghiệp trong và ngoài ngành....nhà trường luôn ý thức, xác định rõ vai trò, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu đó là đào tạo cung cấp cho ngành đường sắt và Xã hội lực lượng lao động có kỹ năng nghề và đạo đức nghề nghiệp...từ đó Nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, giúp Nhà trường duy trì sự ổn định về việc làm và thu nhập.

## 2. Khó khăn

Chính sách về tuyển sinh đào tạo bậc đại học đã thay đổi căn bản với nhiều thuận lợi cho người học, vì vậy các trường nghề nhìn chung vẫn khó tuyển sinh; nhu cầu lao động của ngành ĐS tạm thời chưa cao. Trường quản lý nhiều cơ sở dàn trải nên bộ máy tổ chức khó gọn nhẹ, tinh giảm; CSVC ngày một xuống cấp nhanh, thiết bị đào tạo thiếu và lạc hậu chưa tìm được nguồn đầu tư nâng cấp kịp thời; số lao động gián tiếp vẫn cao, một số bộ phận thừa nhân lực, tuy đã tích cực vận động tinh giảm kèm một số ưu đãi (đến 31/12/2022 tổng số lao động là 174 người cho 05 cơ sở kể cả khoán việc 10, nghỉ không lương 14). Trong năm và nhiều năm qua Trường vẫn chưa được đầu tư từ nguồn NSNN để tăng cường trang thiết bị, CSVC, do đó Trường luôn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt về đầu tư tăng cường CSVC, thiết bị đào tạo để thực hiện chủ trương đa dạng hóa, mở rộng quy mô và loại hình đào tạo của lãnh đạo Tổng công ty.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

### 1. Công tác đào tạo

#### 1.1. Về số lượng:

a) Năm học 2022 toàn Trường đã tổ chức đào tạo được 17.453 HV (tính đến 31/12/2022), tăng 4.297HV so với năm học 2021 (13.156 HV) số lượng cụ thể ở bảng 1 (bao gồm cả năm cũ chuyển qua)

b) Hoàn thành 82,85% kế hoạch đào tạo theo địa chỉ, trong đó:

- Đào tạo mới và đào tạo chuyển đổi: 141/496 đạt 28,43%
- Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, các lớp về Đảng: 25/28 đạt 89,29%
- Huấn luyện An toàn vệ sinh lao động: 5.011/5.725 đạt 87,53%

Đặc biệt trong năm học 2022 tiếp tục tổ chức giảng dạy lớp Trung cấp Lái tàu điện K1-1/20 của Công ty TNHH MTV Đường sắt đô thị số 1; đào tạo chuyển đổi 16 lái tàu cho Công ty TNHH MTV Đường sắt đô thị....

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường	So sánh với cùng kỳ 2021	
	Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH phía Nam		Tăng (giảm)	Tỷ lệ %
1. Cao đẳng	8	69	38	115	-7	94,26%
2. Trung cấp	217	57	171	445	-79	84,92%

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường	So sánh với cùng kỳ 2021	
	Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH phía Nam		Tăng (giảm)	Tỷ lệ %
<b>3. Sơ cấp (cả lái xe ô tô, xe nâng hàng)</b>	<b>225</b>	<b>360</b>	<b>3221</b>	<b>3806</b>	<b>687</b>	122,03%
- Lái xe ô tô	0	0	2870	2870		
- Lái xe nâng hàng	5	0	29	34		
- Các nghề khác	220	360	322	902		
<b>4. Bồi dưỡng nghiệp vụ</b>	<b>1289</b>	<b>453</b>	<b>358</b>	<b>2100</b>	<b>1532</b>	369,72%
<b>5. An toàn vệ sinh lao động</b>	<b>4732</b>	<b>3914</b>	<b>1895</b>	<b>10541</b>	<b>2288</b>	127,72%
<b>6. Khác (liên kết đào tạo đại học, sau ĐH; tin học, NN, ...)</b>	<b>93</b>	<b>0</b>	<b>353</b>	<b>446</b>	<b>-124</b>	78,25%
- Liên kết đào tạo	93	0	353	446		
- Tin học	0	0	0	0		
- Ngoại ngữ	0	0	0	0		
<b>Tổng số</b>	<b>6564</b>	<b>4853</b>	<b>6036</b>	<b>17453</b>	<b>4297</b>	132,66%

c) Số lượng tuyển sinh mới trong năm học 2022 (tính từ tháng 1/2022 đến hết tháng 12/2022) là: 15.464 HV:

Cao đẳng: 10 HV, đạt 6,67 % so với kế hoạch (10/150)

Trung cấp: 68 HV, đạt 13,74 % so với kế hoạch (68/495)

Sơ cấp: 2.749 HV, đạt 69,96 % so với kế hoạch (2.749/3.950)

Số lượng học viên đào tạo năm học 2022 tính đến thời điểm báo cáo.

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường
	Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH phía Nam	
<b>1.Cao đẳng</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>10</b>
<b>2.Trung cấp</b>	<b>15</b>	<b>18</b>	<b>35</b>	<b>68</b>
<b>3. Sơ cấp (cả lái xe ô tô, xe nâng hàng)</b>	<b>180</b>	<b>230</b>	<b>2339</b>	<b>2749</b>
- Lái xe ô tô	0	0	2080	2080
- Lái xe nâng hàng	5	0	29	34
- Các nghề khác	175	230	230	635

Trình độ đào tạo	Các khu vực			Toàn trường
	Hà Nội	PH Đà Nẵng	PH phía Nam	
<b>4. Bồi dưỡng nghiệp vụ</b>	<b>1271</b>	<b>453</b>	<b>325</b>	<b>2049</b>
<b>5. An toàn vệ sinh lao động</b>	<b>4732</b>	<b>3914</b>	<b>1895</b>	<b>10541</b>
<b>6. Khác (liên kết đào tạo đại học, sau ĐH; tin học, NN, ...)</b>	<b>47</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>47</b>
- Liên kết đào tạo	47	0	0	47
- Tin học	0	0	0	0
- Ngoại ngữ	0	0	0	0
<b>Tổng số</b>	<b>6245</b>	<b>4625</b>	<b>4594</b>	<b>15464</b>

- Các loại hình đào tạo khác:

+ Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 2.049 học viên

+ Huấn luyện An toàn vệ sinh lao động: 10.541 học viên

+ Đào tạo khác (liên kết đào tạo ĐH, TC chính trị, tin học, ngoại ngữ...): 47 HV

*1.2. Khối lượng giờ giảng thực hiện trong năm 2022:*

Tổng khối lượng giờ giảng của giảng viên cả ba khu vực thực hiện trong năm 2022 là: 39.669,90 giờ giảng/39.967,63 đạt 99,26% trong đó:

- Tại trụ sở chính: 23.107,2 /23.315,8 giờ, đạt 99,11%

- Tại phân hiệu CĐĐS Đà Nẵng: 6.760,7/6.431,8 giờ, đạt. 105,13%

- Tại phân hiệu CĐĐS phía Nam: 9.802 giờ/10.220 giờ, đạt: 95,91%

*1.3. Kết quả công tác đào tạo:*

1.3. Kết quả công tác đào tạo:

a) Xếp loại kết quả học tập năm học 2022:

Khu vực	HSSV chính quy	Xếp loại kết quả học tập năm học 2022									
		XS	Tỷ lệ %	Giỏi	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
Hà Nội	<b>288</b>	2	0,69%	52	18,06%	99	34,38%	122	42,36%	13	4,51%
Đà Nẵng	<b>184</b>	0	0	34	18,48%	114	61,96%	35	19,02%	1	0,54%

Bình Dương	273	0	0	20	7,33%	93	34,07%	139	50,92%	21	7,69%
------------	-----	---	---	----	-------	----	--------	-----	--------	----	-------

Tỷ lệ kết quả học tập đạt loại khá, giỏi của HSSV trong năm học 2022 là 414/745 HSSV đạt 55,57 % (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là từ 30% khá, giỏi trở lên).

b) Kết quả tốt nghiệp trong năm 2022:

Tổng số học sinh, sinh viên chính quy tốt nghiệp trong năm học 2022 là 931 HSSV/935 HSSV đạt 99,57% (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là trên 95%)

Phân theo trình độ đào tạo như sau:

- Cao đẳng: 68/69 sinh viên, đạt 98,55%. Trong đó: Xếp loại giỏi: 20 SV, đạt 29,41 %; Xếp loại khá: 32 SV, đạt 47,06 %; Xếp loại trung bình khá: 14 SV, đạt 20,59%. Tỷ lệ giỏi, khá đạt: 76,47 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35 %).

- Trung cấp: 224/225 học sinh, đạt 99,65%. Trong đó: Xếp loại Xuất sắc: 02 HS, đạt 2,94 %; Xếp loại giỏi: 54 HS, đạt 24,11 %; Xếp loại khá: 72 HS, đạt 32,14 %; Xếp loại trung bình khá: 78 HS, đạt 34,82 %. Tỷ lệ giỏi, khá đạt: 59,19 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35 %).

- Sơ cấp: 639/641 học sinh, đạt 99,69%. Trong đó: Xếp loại giỏi: 25 HS, đạt 3,91%; Xếp loại khá: 318 HS, đạt 49,77 %; Xếp loại trung bình khá: 270 HS, đạt 42,25 %. Tỷ lệ giỏi, khá đạt: 53,68 % (chỉ tiêu kế hoạch 30-35%).

Tỷ lệ tốt nghiệp chung trong năm đạt loại khá, giỏi trở lên là: 523/931 HSSV đạt 56,18% (vượt chỉ tiêu kế hoạch từ 30% khá, giỏi trở lên).

1.4. Kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên:

a) Kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên chung toàn trường: Xuất sắc 10 HSSV (đạt 3,65%); Tốt 82 HSSV (đạt 29,93%); Khá 162 HSSV (đạt 59,12%); Trung bình Khá 15 HSSV (đạt 5,47%); Trung bình 05 HSSV (đạt 1,82%). Trong đó kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo của Trường như sau:

*Kết quả rèn luyện học sinh sinh viên năm học 2022*

Khu vực	Số lượng HSSV	Kết quả rèn luyện									
		Xuất sắc	Tỷ lệ %	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	TB Khá	Tỷ lệ %	TB	Tỷ lệ %
Hà Nội	149	8	5,37%	66	44,30%	71	47,65%	0	0,00%	4	2,68%
Đà Nẵng	54	0	0,00%	6	11,11%	38	70,37%	9	16,67%	1	1,85%

Bình Dương	71	2	1,34%	10	14,08%	53	74,65%	6	8,45%	0	0,00%
------------	----	---	-------	----	--------	----	--------	---	-------	---	-------

b) Kết quả khen thưởng:

*Tại trụ sở chính:*

- Trong năm học đã khen thưởng 08 học sinh, sinh viên với số tiền 240.000 đồng.
- Khen thưởng và cấp học bổng khuyến khích cho 20 học sinh, sinh viên với tổng số tiền: 73.360.000 đồng.

*Tại Phân hiệu Đà Nẵng:* Không có

*Tại Phân hiệu phía Nam:*

- Khen thưởng và cấp học bổng khuyến khích cho 13 học sinh, sinh viên với tổng số tiền: 25.280.000 đồng.

c) Kỷ luật:

Trong năm học 2022 toàn trường có 04 HSSV bị kỷ luật khiển trách; 03 HSSV bị xóa tên; 04 HSSV buộc thôi học. Phân ra các khu vực như sau:

- Tại trụ sở chính: Khiển trách: 04 lượt HSSV. Buộc thôi học 04 HSSV; Xóa tên 03 HSSV;
- Tại Phân hiệu phía Nam: không có HSSV bị kỷ luật từ khiển trách trở lên
- Tại Phân hiệu Đà Nẵng: không có HSSV bị kỷ luật từ khiển trách trở lên

#### *1.5. Xây dựng, chỉnh lý chương trình, giáo trình đào tạo:*

Trong năm học 2022 tổ chức xây dựng mới 13 chương trình đào tạo (trong đó: 03 chương trình cao đẳng; 02 chương trình trung cấp; 03 chương trình sơ cấp; 05 chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ); chỉnh lý 04 chương trình đào tạo (trong đó: 01 chương trình trung cấp; 02 chương trình sơ cấp; 01 chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ).

Trường đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho 01 nghề: Sơ cấp Kỹ thuật Golf;

Hoàn thiện hồ sơ báo cáo Tổng cục giáo dục nghề nghiệp xin đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho các nghề đào tạo Golf (cao đẳng Du lịch Golf, trung cấp Du lịch Golf và trung cấp Kỹ thuật Golf), các nghề đường sắt đô thị (cao đẳng Điều hành đường sắt đô thị, sơ cấp Nhân viên vé đường sắt đô thị và sơ cấp Nhân viên phục vụ chạy tàu tại ga đường sắt đô thị), cao đẳng Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí, sơ cấp Bảo trì công trình đường sắt và sơ cấp Lái xe ô tô hạng B1, B2 và C.

#### *1.6. Đánh giá chung về công tác đào tạo:*

Tỷ lệ đào tạo lại hệ ngắn hạn (sơ cấp), BDNV, ATVSLĐ cho Tổng công ty hoàn thành 87,54% kế hoạch; đào tạo mới (sơ cấp, trung cấp) theo đặt hàng của Tổng công ty chỉ đạt 28,43%.

Tỷ lệ đào tạo chính quy hệ cao đẳng, trung cấp tiếp tục giảm, mặc dù Nhà trường đã tìm mọi biện pháp để tăng cường công tác tuyển sinh, các nghề về đường sắt quốc gia được Tổng công ty miễn 100% học phí. Nguyên nhân chính là do nhu cầu tuyển sinh từ các trường đại học nhiều, cơ chế chính sách về tuyển sinh đại học thoáng; phạm vi ngành nghề đào tạo của Trường hẹp (chủ yếu chỉ chuyên về đường sắt); các chuyên ngành đào tạo cho xã hội năng lực của Trường hạn chế; công tác tuyển sinh, tiếp thị chưa chuyên nghiệp; chưa thể tìm ra nguồn hoặc cơ chế để đầu tư thiết bị dạy học để mở thêm các nghề mới cho xã hội; điều kiện về CSVC, trang thiết bị, trình độ đội ngũ giảng viên chưa thực sự đáp ứng kịp với nhu cầu đổi mới khoa học công nghệ của doanh nghiệp, xã hội.

Đào tạo cho Đường sắt đô thị: năm 2022 trường đã đào tạo, cấp bằng tốt nghiệp trung cấp lái tàu điện cho 54 học viên lái tàu tuyển số 3 Hà Nội; tiếp tục triển khai đào tạo 57 học viên lái tàu điện cho tuyển 1 thành phố Hồ Chí Minh tại Phân hiệu CĐ ĐS Phía Nam; 143 học viên lớp An toàn ĐSDT; hợp tác đào tạo lái xe ô tô vẫn ổn định; kết nối, liên hệ chặt chẽ với đối tác tại Đức để chuẩn bị cho đào tạo XKLD sau đại dịch; ký hợp đồng tư vấn tuyển sinh đào tạo XKLD với một số đối tác mới nhằm tạo thêm việc làm cho người lao động. Áp dụng công nghệ thông tin vào việc chuyển đổi từ hình thức đào tạo, thi trực tiếp tại Trường sang hình thức trực tuyến để thích ứng với tình hình thực tế sản xuất tại các đơn vị và doanh nghiệp;

## **2. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế**

Công tác nghiên cứu khoa học trong những năm qua được nhà trường quan tâm phát triển và ngày càng có nhiều cán bộ, giảng viên, nhân viên tham gia.

Trong năm học 2022 toàn trường thực hiện 05 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp trường. Các đề tài chủ yếu xây dựng chương trình đào tạo nhân lực cho đường sắt đô thị.

Việc xây dựng các chương trình đào tạo nhân lực đường sắt đô thị mang lại hiệu quả và giá trị lớn nhằm phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp đường sắt đô thị, đồng thời để các giảng viên tiếp cận công nghệ mới về đường sắt đô thị, nghiên cứu giảng dạy cho các học viên. Trong năm 2022, trên lĩnh vực hợp tác quốc tế:

- Trường đã Ký hợp đồng đào tạo với Liên danh NJPT Nhật Bản đào tạo cho 382 nhân sự vận hành tuyến 1 Bến Thành Suối Tiên;

- Phối hợp với cơ quan hợp tác quốc tế JICA triển khai dự án tăng cường năng lực đào tạo đường sắt đô thị bằng nguồn vốn không hoàn lại của chính phủ Nhật Bản.

- Thực hiện theo chỉ đạo Tổng công ty triển khai dự án nâng cao năng lực quản lý an toàn đường sắt bằng nguồn vốn tài trợ của Hàn Quốc.

### 3. Đào tạo đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên

Công tác bồi dưỡng, phát triển cán bộ, giảng viên, nhân viên: Trong năm toàn trường có 128 lượt người được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; Trong đó đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ 112 lượt người; thực tế hiện trường 15 lượt người; 01 người nghiên cứu sinh.

Trình độ cán bộ, giảng viên như sau:

Chức danh	TS	Trình độ chuyên môn					Trình độ sư phạm			Ghi chú
		Trên ĐH	ĐH	CĐ	TH	CN, PT	SP	Tin học	NN	
1. Lãnh đạo Trường	3	3	0	0	0	0	3	3	3	
2. Cán bộ phòng, khoa	42	33	9	0	0	0	42	42	42	
3. Giảng viên	63	32	31	0	0	0	63	63	63	
4. Nhân viên	56	5	29	0	7	15	10	15	17	
5. Khoán việc	10	0	0	0	0	10	0	0	0	
<b>Cộng</b>	<b>174</b>	<b>73</b>	<b>69</b>	<b>0</b>	<b>7</b>	<b>25</b>	<b>118</b>	<b>123</b>	<b>125</b>	

### 4. Xây dựng cơ sở vật chất và duy tu sửa chữa

a). Về đầu tư XD: Nhà trường luôn được sự quan tâm của Bộ GTVT, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính, Ủy ban Quản lý Vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty ĐSVN trong việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc và giảng dạy trong nhà trường; trong năm có 01 dự án viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản. Năm 2022 trường được bố trí **2.850.000.000** (Hai tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng) vốn đối ứng của TCTĐSVN để thực hiện dự án hỗ trợ kỹ thuật “tăng cường năng lực đào tạo Đường sắt Đô thị (QĐ số 659/QĐ-ĐS ngày 09/9/2021) hiện tại chưa giải ngân; Trong đó: 2,4 tỷ năm 2022; 450tr năm 2021 chuyển sang.



b). Về tăng cường CSVC, duy tu sửa chữa chống xuống cấp (nguồn chi thường xuyên và tự cân đối) theo Kế hoạch năm 2022 là: **1.113.250.000** đồng, cụ thể:

STT	Chống xuống cấp và TCCSVC	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh KH năm (%)	Ghi chú
1	<b>Hà Nội</b>				
	Duy tu SCCXC	636.000.000	742.533.000	116.8	
2	<b>Phân hiệu ĐN</b>				
	Duy tu SCCXC	187.250.000	147.261.788	78.6	
3	<b>Phân hiệu PN</b>				
	Duy tu SCCXC	290.000.000	600.429.222	207	
	<b>Tổng cộng (1+2+3)</b>	<b>1.113.250.000</b>	<b>1.189.122.788</b>	<b>133.86</b>	

Vốn đối ứng của công ty mẹ TCT ĐSVN: 01 dự án; Tổng vốn đối ứng được phê duyệt là 6,9 tỷ; năm 2022 được bố trí: 2.850.000.000đ (đang trình dự toán chờ phê duyệt); nguồn vốn tăng cường CSVC, duy tu sửa chữa chống xuống cấp: 1.113.250.000đ

### **5. Thực hiện chế độ, chính sách, việc làm và thu nhập**

Nhà trường luôn thực hiện tốt các biện pháp quản lý, nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Trường đã xây dựng hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế, quy định phù hợp với pháp luật của nhà nước và tình hình hoạt động của đơn vị. Hàng năm Trường đều có sự rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế, quy định nội bộ tinh thần công khai, dân chủ, lắng nghe ý kiến góp ý xây dựng của người lao động;

Công tác quản lý tài chính, thực hiện thu chi đúng với các quy định, công khai, minh bạch. Qua công tác kiểm tra quyết toán tài chính hàng năm đều được đánh giá thực hiện tốt, đúng quy định của nhà nước và của TCT ĐSVN.

Công tác thực hiện chế độ, chính sách, việc làm và thu nhập: Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chính sách, pháp luật của nhà nước. Trong năm Trường đã thực

hiện đóng đầy đủ, kịp thời về Bảo hiểm xã hội cho Người lao động trong nhà trường; thực hiện trả lương đúng hạn và thực hiện các chế độ phụ cấp khác cho người lao động, tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn bó giữa Người lao động và nhà trường.

## **6. Công tác tài chính**

Mặc dù có những khó khăn về nguồn tài chính ngay từ đầu năm nhưng nhà trường đã thực hiện công tác quản lý thu chi tài chính theo đúng các qui định bảo đảm phục vụ kịp thời các hoạt động nhà trường, nhất là trong điều kiện tự chủ 100% chi thường xuyên lại bị ảnh hưởng.

Ký hợp đồng đào tạo theo địa chỉ với Tổng công ty ĐSVN và các lớp nghiệp vụ cho Tổng công ty năm 2022: 12,286 tỷ đồng. Thực tế thanh quyết toán là 9,012 tỷ đồng (73%).

Doanh thu từ liên kết đào tạo, học phí, nhà ở và các dịch vụ ngoài đào tạo đạt: 32,8 tỷ đồng.

Tổng chi thường xuyên của Trường năm 2022 là: 41,8 tỷ đồng.

*(Chi tiết báo cáo tài chính do phòng Tài chính kế toán báo cáo tại Hội nghị)*

## **7. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc**

Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường. Qua quá trình thực hiện đã phát huy quyền làm chủ trực tiếp của người lao động và chuyển biến tốt thể hiện ở các mặt: Công đoàn đã tham gia và đề xuất với chuyên môn trong công tác tổ chức lao động, hướng dẫn người lao động ký kết hợp đồng lao động, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động theo các nội dung đã cam kết. Tham gia xét nâng bậc lương cho 100% người lao động đến kỳ hạn nâng bậc lương hàng năm theo quy định. Tham gia xây dựng, chỉnh sửa nội quy, quy chế của đơn vị theo quy trình; các nội quy, quy chế được dự thảo, gửi xin ý kiến góp ý, hoàn thiện, thông qua các hội đồng tư vấn và ban hành. Tổ chức hội nghị người lao động hàng năm và Hội nghị tổng kết năm học. Tại các hội nghị này đã thực hiện công khai kế hoạch, công khai tài chính, kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đánh giá phong trào CNVC, giải đáp các kiến nghị thắc mắc của NLD trực tiếp tại Hội nghị. Thường xuyên quan tâm nắm bắt diễn biến tư tưởng của NLD, giải quyết tốt, tận gốc các vướng mắc phát sinh.

Trong năm 2022 Trường đã xây dựng và ban hành các nội quy, quy chế đã được cập nhật sửa đổi bổ sung thông qua Hội nghị người lao động hoặc lấy ý kiến góp ý rộng rãi trong CBCNV như: Quy định về Chế độ làm việc của giảng viên/giảng

viên Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy định Đào tạo liên thông và Đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học; Quy chế Hoạt động của Mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng trong Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy chế Kiểm tra, thi, xét và công nhận tốt nghiệp; Quy chế Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy chế Tổ chức đào tạo hệ chính quy đối với trình độ đào tạo cao đẳng, trung cấp và sơ cấp của Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy chế Trả lương Trường Cao đẳng Đường sắt; Quy chế Tuyển sinh trong Trường Cao đẳng Đường sắt.

## **8. Thực hiện công tác an toàn trật tự, trị an, an ninh khu vực, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ**

Đảm bảo tốt công tác an toàn PCCC, an toàn ANTT. Công tác y tế học đường được Trung tâm y tế Đường sắt, Trung tâm y tế Quận Long Biên và Sở Y tế Hà Nội kiểm tra đánh giá tốt;

## **9. Tình hình thực hiện các nghĩa vụ với địa phương và cấp trên**

Trong năm đã vận động đóng góp quỹ XH của trường là 30.000.000 đ (trong đó HN:15.200.000đ , ĐN: 5.200.000; BD: 9.600.000) và Quỹ xã hội của ngành là: 18.870.000 đ.

Về công tác phòng chống dịch bệnh: Thực tốt các biện pháp và quy trình phòng chống dịch theo quy định của Chính phủ, Bộ Y tế, Cơ quan y tế và chính quyền địa phương tại các cơ sở của Trường luôn đảm bảo an toàn.

## **10. Công tác tổ chức, quản lý lao động tiền lương và thực hiện chính sách xã hội**

### *10.1 Công tác tổ chức, cán bộ:*

Năm 2022 thực hiện theo chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam nhà trường đã thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ, quy hoạch các chức danh quản lý và được Tổng Công ty ĐSVN phê duyệt, cụ thể:

+ Đã bổ nhiệm 01 Phó Hiệu trưởng;

+ Quy hoạch bổ sung 02 nhân sự vào chức danh Hiệu trưởng và 02 nhân sự vào chức danh Phó hiệu trưởng giai đoạn 2026-2031.

Đối với các chức danh do Trường quản lý: năm 2022 đã bổ nhiệm 08 cán bộ, trong đó: bổ nhiệm mới: 04 cán bộ, cụ thể: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Phó trưởng khoa Vận tải - Kinh tế; Phó giám đốc Trung tâm Đào tạo KT&NV Đường sắt Sài Gòn; Trưởng khoa Cơ bản. Bổ nhiệm lại 04 cán bộ, cụ thể: Giám đốc trung tâm Tư vấn Giáo dục nghề nghiệp; Phó trưởng khoa Đầu máy toa xe; Giám đốc Trung

tâm Đào tạo KT&NV Đường sắt Mê Linh; Giám đốc trung tâm nghiên cứu và chuyển giao KHCN.

Thực hiện sắp xếp lại nhân sự, bố trí sử dụng linh hoạt nhân lực bảo đảm duy trì việc làm và có mức thu nhập cơ bản cho người lao động.

Tổng số lao động toàn trường có mặt đến 31/12/2022: 174 người, giảm 53 người so với quy định tại quyết định 194/QĐ-ĐS ngày 08/03/2017 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN (179 lao động), Cụ thể:

<b>TT</b>	<b>Khu vực</b>	<b>Đến 31/12/2022</b> <i>(người)</i>	<b>Ghi chú</b>
1	Hà Nội - Mê Linh	95	<i>Nghỉ không lương 14; 02 lao động khoán việc</i>
2	Đà Nẵng	24	
3	Bình Dương	55	<i>Trong đó khoán việc 08</i>
	<b>Tổng số</b>	<b>174</b>	

#### *10.2 Lao động, tiền lương:*

- Tổng số lao động có mặt đến 31/12/2022 là 174 người.
- Số lao động tăng trong năm: 02 người (lao động khoán việc). Số lao động giảm 09 người, trong đó hưu trí 01 người; chuyển công tác 02 người; chấm dứt hợp đồng lao động 06 người;
- Thực hiện thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên cho 53 người, tăng hệ số thâm niên vượt khung 23 người, thâm niên giảng viên cho 76 người.
- Thu nhập bình quân toàn trường năm 2022 đạt 9.411.191đ/người/tháng tăng 35.32 % so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 là: 6.954.985 đ/người/tháng); đạt chỉ tiêu Hội nghị NLĐ năm 2022 đề ra là ổn định việc làm, bằng với mức thu nhập 2020 (chỉ tiêu này đầu năm 2021 đề ra khi chưa bùng phát đại dịch Covid – 19 lần thứ 4).

Trong đó:

- + Thu nhập bình quân khối giảng viên: 10.332.431 đ/người/tháng
- + Thu nhập bình quân khối phục vụ: 8.154.445 đ/người/tháng
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về đóng BHXH, BHYT, BHTN, chế độ BHLĐ cho cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường.

*Số liệu về thu nhập các khu vực: ĐVT: đ/người*

<b>TT</b>	<b>Thu nhập chung và các khối</b>	<b>Hà Nội</b>	<b>Đà Nẵng</b>	<b>Bình Dương</b>
1	Thu nhập bình quân	9.661.629	6.999.880	10.154.417
2	Thu nhập bình quân khối GV	9.965.280	8.380.129	11.886.814
3	Thu nhập bình quân khối PV	9.237.861	4.445.774	8.156.800

*So sánh với cùng kỳ năm 2021 (%):*

<b>TT</b>	<b>Thu nhập chung và các khối</b>	<b>Hà Nội</b>	<b>Đà Nẵng</b>	<b>Bình Dương</b>
1	Thu nhập bình quân	136.3	111.1	143.7
2	Thu nhập bình quân khối GV	132.8	117.1	146.1
3	Thu nhập bình quân khối PV	141.8	93.9	140.4

### **11. Thực hiện qui chế dân chủ trong nhà trường**

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; thỏa ước lao động tập thể. Tổ chức đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo và người lao động theo kế hoạch và quy định. Công khai các chủ trương, chế độ chính sách. Mọi sự sửa đổi cập nhật nội quy, quy chế nội bộ đều được thành lập các ban tham mưu xây dựng, chỉnh sửa, lấy ý kiến công khai, rộng rãi trong đơn vị. Tôn trọng, phát huy hiệu lực, hiệu quả tổ chức công đoàn, ban thanh tra nhân dân các cấp.

### **12. Công tác thi đua khen thưởng và thành tích đạt được**

- Đảng bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Đoàn Thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Công đoàn đạt danh hiệu: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **13. Công tác ANTT, môi trường và các mặt công tác khác**

Bảo đảm tuyệt đối về ANTT và an toàn PCCC tại đơn vị. Môi trường cảnh quan luôn được duy trì, công tác phòng dịch bệnh cũng được thường xuyên quan tâm.

Công tác quốc phòng quân sự địa phương và huấn luyện dân quân tự vệ đạt kết quả tốt.

Tham gia tích cực trong phòng chống dịch bệnh.

Duy trì tốt mối quan hệ với địa phương, tham gia giữ gìn và bảo đảm ANTT tại địa phương.

### **14. Những tồn tại và nguyên nhân**

Kết quả công tác đào tạo đặc biệt lao động việc làm và thu nhập năm 2022 đã phản ánh sự nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động Nhà trường, thể hiện sự chỉ đạo quyết liệt, nhạy bén, linh hoạt của lãnh đạo Trường, sự quan tâm và hỗ trợ của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN. Tuy nhiên cũng còn một số tồn tại hạn chế cần khắc phục, đó là:

- Kết quả tuyển sinh hệ chính quy dài hạn (trung cấp, cao đẳng) tiếp tục khó khăn chưa tìm ra giải pháp khả thi để tuyển đạt kế hoạch, đặc biệt các nghề đào tạo theo đặt hàng của Tổng công ty ĐSVN. Các nghề đào tạo cho xã hội hầu như không tuyển được; Trường chưa thể mở một số nghề đào tạo cho xã hội có sức hấp dẫn. Công tác tuyển sinh tuy đã được quan tâm, thay đổi nhưng vẫn chưa mang lại sự thay đổi, hiệu quả rõ rệt.

- Việc duy trì nội quy, kỷ luật, kỷ cương của Trường tại một số đơn vị trực thuộc chưa tốt; một số cán bộ chưa gương mẫu (vi phạm giờ giấc làm việc, sử dụng thời giờ công làm việc tư, vi phạm Nội quy nhà trường...). Nguyên nhân chính do lãnh đạo đơn vị cấp dưới chưa coi trọng việc kiểm tra giám sát, có hiện tượng buông lỏng quản lý; ngại đấu tranh, va chạm; công tác dân vận và tư tưởng yếu; phê và tự phê kém.

- Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ đào tạo vẫn thiếu và lạc hậu nhất là trang thiết bị giảng dạy tiên tiến, phù hợp với công nghệ hiện đại chưa có giải pháp khắc phục.

- Chưa tìm ra nguồn hoặc cơ chế để mời các nhà đầu tư tham đầu tư trang thiết bị mở rộng ngành, nghề, quy mô đào tạo cho xã hội.

## **15. Đánh giá chung**

Kết quả về chỉ tiêu tăng trưởng năm 2022 so sánh với Nghị quyết Hội nghị Người lao động đầu năm đã đề ra đạt bên cạnh đó có rất nhiều mặt tích cực là công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ĐSDT đã đạt được kết quả tốt; thay đổi hình thức đào tạo từ trực tiếp sang trực tuyến kịp thời để thích ứng với phòng dịch covid-19 và theo yêu cầu sản xuất kinh doanh của các đơn vị, doanh nghiệp; chất lượng đào tạo tiếp tục được quan tâm, nâng cao; kỹ năng nghề của giảng viên tiếp tục được cải thiện (do tăng cường tiếp cận thực tế, đặc biệt các giảng viên chủ chốt đã được tham gia vận hành khai thác tuyến ĐSDT Cát Linh - Hà Đông); hoàn thành 82,85% kế hoạch đào tạo chung;

Cơ bản thực hiện tốt chủ trương tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nề nếp, giờ giấc làm việc tại cơ sở sở chính; nêu cao tinh thần tự giác, chủ động, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao tại cơ sở chính và phân hiệu Đà Nẵng;

Chủ động đào tạo cho đường sắt đô thị trong điều kiện Trường chưa được đầu tư CSVC chuyên ngành và chưa được đào tạo chuyên giao công nghệ. Tự thiết kế, chế tạo các thiết bị đào tạo phù hợp với công nghệ của các dự án.

Chi phí thường xuyên được tiết giảm tối đa, ưu tiên trả lương và các chế độ cho Người lao động luôn được đảm bảo.

Tiếp tục cập nhật, xây dựng chỉnh lý hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở;

Mọi quyền lợi, chế độ cho người lao động được bảo đảm; quy chế dân chủ được duy trì và phát huy; thực hiện tốt việc đóng các loại bảo hiểm, thuế...

Đây là những tiền đề và là cơ sở quan trọng để tiếp tục duy trì cho sự ổn định và phát triển của Nhà trường năm 2023.

## **Phần thứ hai**

### **CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2023**

#### **I. MỤC TIÊU:**

Năm 2023 dự báo vẫn là năm toàn ngành nói chung và nhà trường còn gặp nhiều khó khăn thách thức. Ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Mục tiêu chính của năm 2023 đối với Trường là tiếp tục duy trì đoàn kết nội bộ; tiếp tục tinh gọn bộ máy tổ chức và lao động; có đủ việc làm, ổn định thu nhập và có tang trường. Thực hiện tốt các dự án ODA để nâng cao trình độ của giảng viên về đường sắt đô thị, đường sắt quốc gia và trang thiết bị phục vụ đào tạo. Tìm phương án, giải pháp huy động các nguồn vốn cho đầu tư CSVC, trang thiết bị đào tạo. Bảo quản và duy trì tốt nhất cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Đổi mới phương thức tuyển sinh, tiếp cận mở rộng các đối tượng tuyển sinh và khu vực tuyển sinh, mở thêm các ngành nghề mới. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của người lao động, chất lượng nhà giáo, chất lượng đào tạo. Thường xuyên quan tâm đến việc đào tạo nâng cao về ý thức, tinh thần, thái độ làm việc; văn hóa về bảo đảm ATGT đường sắt; phục vụ hành khách, chủ hàng đối với học viên chuyên ngành đường sắt học tập tại Trường.

Với phương châm hành động của Tổng công ty là “**Quyết liệt - Đổi mới - An toàn- Phát triển - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao**” năm 2023 Trường Cao đẳng Đường sắt phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ với những giải pháp chính sau đây:

## **II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

1. Tuyển sinh đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, ATVSLĐ và đào tạo cho xã hội đạt 100% theo đặt hàng của doanh nghiệp và kế hoạch Trường xây dựng. Đẩy nhanh tiến độ, thực hiện tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực cho các dự án ĐSDT tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh và thúc đẩy dự án HTKT ”Tăng cường năng lực đào tạo đường sắt đô thị cho Trường Cao đẳng Đường sắt và các dự án khác.

2. Liên doanh, liên kết đào tạo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật để bổ sung nguồn thu, tái đầu tư, nâng cấp CSVC.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nề nếp, giờ giấc làm việc; đánh giá đúng mực, khách quan chất lượng công tác. nêu cao tinh thần tự giác, chủ động, linh hoạt, ý thức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, phấn đấu đạt mức thu nhập tăng trưởng 5% trở lên so với 2022; bảo đảm mọi quyền lợi, chế độ hợp pháp cho người lao động.

5. Thực hiện các dự án ODA viện trợ không hoàn lại đúng tiến độ, cân đối, tìm kiếm, huy động các nguồn kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giảng dạy. Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng KHCN trực tiếp vào giảng dạy, hoạt động nhà trường. Đầu tư thêm một số thiết bị phục vụ giảng dạy tiên tiến (màn hình led, thiết bị mô phỏng phục vụ giảng dạy về ĐSDT).

6. Về chất lượng đào tạo: HSSV tốt nghiệp lần đầu đạt từ 90% trở lên trong đó khá giỏi từ 30% trở lên. Kết quả rèn luyện loại khá từ 70% trở lên, loại yếu kém dưới 5%; giảm 3% tỷ lệ HSSV bị kỷ luật so với năm 2022.

7. Tiết kiệm chi thường xuyên, phấn đấu giảm 5% chi phí chi thường xuyên (không bao gồm lương, phụ cấp theo lương và bảo hiểm) so với năm 2022.

8. Đảm bảo 100% an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn cháy nổ; có 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn Chính qui, Văn hóa, An toàn cấp trường.

9. Tiếp tục sắp xếp lao động giữ ổn định và nâng cao đội ngũ giảng viên cơ hữu chuyên ngành đường sắt.



10. Quan tâm đào tạo bổ sung về lĩnh vực đường sắt đô thị cho khối giảng viên chuyên ngành đường sắt. Tiếp tục đưa giảng viên đi thực tế để nâng cao kỹ năng nghề về lĩnh vực Đường sắt đô thị.

11. Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào một số lĩnh vực: tuyển sinh, truyền thông xây dựng thương hiệu; quản lý đào tạo, quản lý HSSV, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho học viên.

12. Phấn đấu duy trì tổ chức được một đợt thăm quan nhân dịp nghỉ hè năm 2023 và công tác khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, giảng viên, nhân viên.

13. Tiếp tục chỉnh sửa cập nhật, ban hành hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ. Phối hợp với các ban chuyên môn của Tổng công ty khắc phục những chồng chéo, vướng mắc về cơ chế của đơn vị công lập trong doanh nghiệp.

14. Thực hiện tốt Đại hội Công Đoàn trường nhiệm kỳ 2023-2028.

15. Sắp xếp một số phòng, khoa, trung tâm cho phù hợp với thực tế hoạt động của trường.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

**1. Tiếp tục quán triệt công tác tư tưởng, nhận thức về tự chủ của Nhà trường đến người lao động;**

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng; luôn quán triệt, động viên người lao động để hiểu rõ những thuận lợi, khó khăn khi Trường đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên;

- Vận động và yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân phải nghiêm túc và nhanh chóng thay đổi tư duy và nhận thức vốn đã quen với cơ chế bao cấp để thích nghi với cơ chế tự chủ chi thường xuyên bằng những hành động, việc làm cụ thể;

**2. Nâng cao chất lượng đội ngũ, tinh gọn bộ máy và lao động;**

- Luôn cải tiến công tác đánh giá, xếp loại đội ngũ giảng viên, viên chức nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực từ đó đề ra các yêu cầu tự đào tạo bồi dưỡng cập nhật kiến thức hoặc bố trí sắp xếp lại vị trí việc làm cho phù hợp. Tiếp tục động viên, đào tạo, yêu cầu tự đào tạo nâng cao năng lực đối với đội ngũ cán bộ tham mưu.

- Tiếp tục yêu cầu giảng viên tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn (tập trung vào kỹ năng nghề và ngoại ngữ), đi thực tế hiện trường; nâng cao năng lực NCKH và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng là các yêu cầu bắt buộc

và là tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm. Đánh giá, xếp loại giảng viên/giáo viên theo đúng chuẩn quy định của Nhà nước;

- Tiếp tục cơ chế đãi ngộ với giảng viên giỏi và đề mời giảng viên, chuyên gia trong và ngoài ngành cộng tác giảng dạy với Trường (trong phạm vi, điều kiện của Trường). Tiếp tục yêu cầu giảng viên chủ động tiếp cận và giảng dạy tốt lĩnh vực đường sắt đô thị, tham gia dự án Hỗ trợ kỹ thuật của Chính phủ Nhật Bản khi được triển khai.

- Tiếp tục sắp xếp sử dụng hiệu quả lao động (đặc biệt số lao động thiếu việc làm); ưu tiên ổn định giáo viên cơ hữu chuyên ngành đường sắt có tiềm năng. Thực hiện khoán việc đối với nhân viên bảo vệ, vệ sinh môi trường khi có người nghỉ chế độ.

- Sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ với nguyên tắc thu nhập gắn với hiệu quả công tác và vị trí việc làm. Khuyến khích tính chủ động, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Áp dụng chế độ thưởng phạt khách quan, kịp thời. Trung dụng, ưu tiên sử dụng người tài, tâm huyết, làm việc có trách nhiệm vì mục đích chung. Loại bỏ tư tưởng và các đối tượng năng lực chuyên môn yếu, trì trệ, ý thức tổ chức và tinh thần trách nhiệm kém, vô cảm, trông chờ, ỷ lại...

### **3. Về tuyển sinh - Đào tạo, NCƯĐ chuyển giao KHCN;**

- Tiếp tục thực hiện phương châm với chính sách chất lượng của Trường là ***Đào tạo đáp ứng yêu cầu của người học hoặc doanh nghiệp cần***. Tăng cường công tác truyền thông về Trường, về ngành ĐSVN; cung cấp kịp thời các thông tin về chương trình, nội dung đào tạo, về triển vọng việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp đến người học. Nắm bắt kịp thời thông tin về nhu cầu đào tạo, thông tin về chất lượng học sinh sau khi ra trường.

- Luôn luôn lấy chất lượng đào tạo đặt lên hàng đầu và có ý nghĩa quyết định đến sự tồn tại và phát triển nhà trường. Lấy đánh giá của người học và sự hài lòng của doanh nghiệp là thước đo cho hoạt động và phát triển của nhà trường.

- Quản lý, khai thác hiệu quả các thiết bị đã được đầu tư. Thường xuyên tìm hiểu thị trường lao động để xây dựng, cập nhật các chương trình đào tạo mới, đào tạo lại, BDNV để tuyển sinh đào tạo và giới thiệu đến doanh nghiệp. Chủ động tiếp cận với các nhà đầu tư, nhà thầu về ĐSĐT để liên kết và tổ chức đào tạo.

- Liên thông, liên kết với các trường đại học, học viện trong và ngoài nước, đặc biệt các trường nước ngoài cùng lĩnh vực để được học hỏi, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến, ứng dụng chuyển giao KHCN.

- Tìm mọi giải pháp để tuyển sinh đạt kế hoạch đề ra; tăng cường các hoạt động phụ trợ khác để bảo đảm nguồn thu/chi của trường.

- Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên; tinh gọn bộ máy và lao động. Xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề của giảng viên dạy thực hành và tích hợp. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và thương hiệu Nhà trường đã ban hành.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ số hóa vào hoạt động thư viện, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho học viên.

- Tiếp tục tìm hiểu thị trường lao động để xây dựng các ngành, nghề và loại hình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu - tập trung cho đào tạo ngắn hạn, BDNV... như đào tạo cho các doanh nghiệp có đường sắt chuyên dùng; liên kết đào tạo nghề cho xuất khẩu lao động; tiếp tục phát triển đào tạo nghề lái tàu và một số nghề khác xuất khẩu sang CHLB Đức;

- Thường xuyên bám sát các doanh nghiệp trong ngành đã ký thỏa thuận hợp tác đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ để triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung thỏa thuận hợp tác đã ký kết; định kỳ hàng năm có sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp thực hiện tiếp theo.

- Tìm kiếm, huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm các điều kiện phục vụ giảng dạy đạt chất lượng. Bảo đảm đủ việc làm, giữ ổn định thu nhập cho người lao động.

- Điều hành thực hiện linh hoạt tiến độ đào tạo, ưu tiên các lớp tại hiện trường cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện đa dạng hoá các loại hình đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ; đào tạo cao đẳng với đầu vào 9/12 theo quy chế mới. Giữ vững thị trường đào tạo tuyển thống đã có, mở rộng thêm thị trường đào tạo như ĐSĐT, đào tạo xuất khẩu ra nước ngoài.... công bố các chương trình đào tạo với trình độ đầu vào là lớp 9 tới các nơi vùng sâu vùng xa.

- Nghiên cứu tìm nguồn đầu tư trang thiết bị giảng dạy để đào tạo nghề golf, đào tạo các nghề về đường sắt xuất khẩu lao động sang Đức, Nhật, Hàn Quốc,...

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tế nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đào tạo của Nhà trường. Hợp tác, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài TCT ĐSVN để nghiên cứu áp dụng các đề tài sáng kiến vào khai thác vận tải đường sắt của ngành và nâng cao chất lượng đào tạo của

Trường. Phối hợp với Ban Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế nắm bắt kịp thời và tham gia các hoạt động khoa học công nghệ của Tổng công ty cũng như tiếp cận các tài liệu mới về khoa học công nghệ để cập nhật vào giảng dạy tại trường.

- Thường xuyên quan tâm và làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong học sinh sinh viên. Tăng cường công tác thi, kiểm tra thực hiện nề nếp lên lớp, giảng dạy, học tập.

#### **4. Quản lý khai thác và đầu tư tăng cường cơ sở vật chất**

- Quản lý, sắp xếp, liên doanh, liên kết khai thác có hiệu quả CSVC hiện có. Tăng cường các biện pháp quản lý sử dụng nhằm chống xuống cấp CSVC trang thiết bị để giảm và tiết kiệm chi phí duy tu, bảo dưỡng chống xuống cấp.

- Triển khai, quản lý tốt các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản năm 2022; khai thác hiệu quả các công trình, dự án đã hoàn thành;

- Phối hợp với JICA triển khai dự án hỗ trợ kỹ thuật theo tiến độ;

- Quản lý, khai thác hiệu quả tài sản tại Trường theo đúng các quy định hiện hành.

#### **5. Công tác quản lý, tổ chức, lao động, tiền lương**

- Sắp xếp, cơ cấu lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tích cực tìm kiếm việc làm; Giải quyết thỏa đáng chế độ cho lao động chấm dứt hợp đồng làm việc theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và bổ sung các nội quy, qui chế nội bộ của Trường cho phù hợp với tình hình thực tế, Luật giáo dục nghề nghiệp và Luật Doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ ngoài đào tạo. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, nhân viên chủ động tìm kiếm nguồn đào tạo cho trường.

- Tiếp tục khuyến khích giảng viên học tập nâng cao trình độ: BDNV, học cao học, nghiên cứu sinh. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

#### **6. Tổ chức các phong trào thi đua và văn hóa xã hội:**

- Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD của ngành Tổng công ty và Nhà trường năm 2023.

- Vận động cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường đóng góp xây dựng các quỹ xã hội của Tổng công ty, của Bộ GTVT /Ủy ban Quản lý vốn NN tại doanh

nghiệp và của Trường. Trích từ lợi nhuận thu được qua hoạt động dịch vụ để bảo đảm chi theo Quy chế quản lý quỹ xã hội của trường.

#### **IV. KIẾN NGHỊ:** Không

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác năm 2023 của Trường cao đẳng Đường sắt. Hội nghị Người lao động Trường Cao đẳng Đường sắt năm 2023 với tinh thần dân chủ, thiết thực, hiệu quả phấn đấu theo mục tiêu của Tổng công ty ĐSVN là **“Quyết liệt - Đổi mới - An toàn - Phát triển - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”**, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tập trung trí tuệ để xây dựng các chỉ tiêu, biện pháp thực hiện nhiệm vụ và cùng nhau đoàn kết phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị người lao động năm 2023 của Nhà trường đã đề ra ./.

#### ***Nơi nhận:***

- TCT ĐSVN (Báo cáo)
- Đảng ủy, HĐT Trường (B/cáo)
- Ban Giám hiệu (Chi đạo),
- CĐ, ĐTN; (Ph/hợp);
- Các đơn vị trực thuộc (Th/hiện);
- Lưu CĐ, TCHC, VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thị Thu Hương**